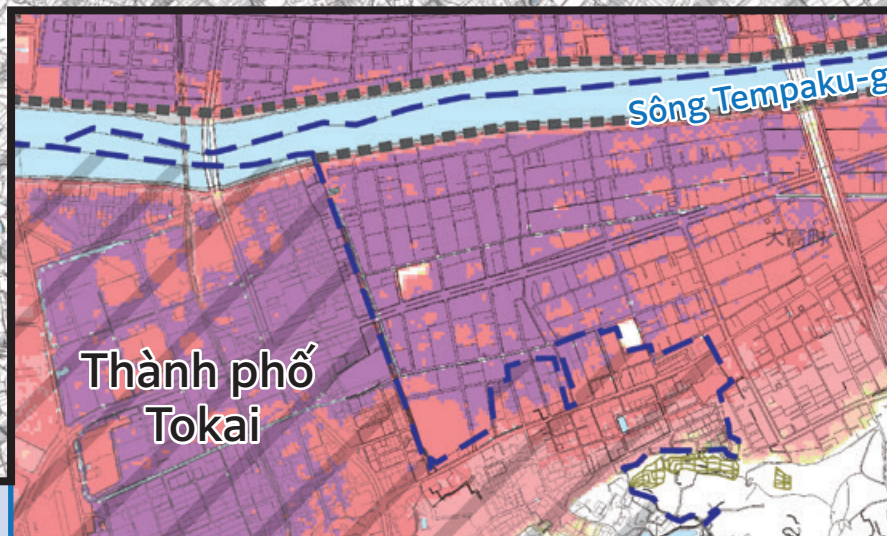




Số	Tên cơ sở (Đóng dấu □)	Vị trí	Bưu điện tỉnh và bưu cục cấp huyện Nước đăng do bảo
38	Hội quán khu vực Tokushige	1-401 Mototokushige-cho	○
39	Trường tiểu học Kumanomae	1-901 Kamegahora	○
40	Trung tâm cộng đồng Kumanomae	1-608-2 Fujizuka	○
41	Trường tiểu học Kaminokura	2-198 Kaminokura	Từ tầng 2 trở lên
42	Trường trung học cơ sở Kaminokura	1201 Shirotsuchi	○
43	Trung tâm cộng đồng Kaminokura	4-199 Kaminokura	○
44	Nhà thờ lớn Tenrikyo Aichi	2-2401 Higashi Kaminokura	○
45	Trường tiểu học Higashigaoka	9 Arimitsura, Aza, Narumi-cho	○
46	Trường trung học cơ sở Torio (chỉ vỏ đường)	100-1 Hosone, Aza, Narumi-cho	○
47	Trung tâm cộng đồng Higashigaoka	200 Arimitsura, Aza, Narumi-cho	○
48	Trường tiểu học Taishi	2-242 Taishi	○
49	Trung tâm cộng đồng Taishi	3-1604 Ubakoyama	○
50	Trường tiểu học Naruko	2-69 Naruko-cho	○
51	Trường trung học cơ sở Narukodai	3-40 Naruko-cho	○
52	Trung tâm cộng đồng Naruko	2-70 Naruko-cho	○
53	Trường tiểu học Naganedai	2-161-1 Konarumi	○
54	Trung tâm cộng đồng Naganedai	98-6 Ikegami, Aza, Narumi-cho	○
55	Trường tiểu học Togasa	3-60 Aikawa	○
56	Trung tâm cộng đồng Togasa	3-101 Aikawa	○
57	Trường tiểu học Arimatsu (trừ tòa nhà khu học xã)	2803 Arimatsu	○
58	Trường trung học cơ sở Arimatsu	39-93 Takane, Aza, Okehazama, Oaza, Arimatsu-cho	○
59	Trung tâm cộng đồng Arimatsu	3052 Arimatsu	○
60	Trường tiểu học Okehazama	1908 Makiyama, Okehazama	○
61	Trường tiểu học Nanryo	1348 Morimae, Okehazama	○
62	Trường tiểu học Odaka	3-2601 Odakadai	○
63	Trung tâm cộng đồng Odakachiiki	46-1 Kadota, Aza, Odaka-cho	Từ tầng 2 trở lên
64	Nơi hội họp học khu Odaka	3-2301 Odakadai	○
65	Trường tiểu học Odaka Minami	1-1004 Minami Odaka	Từ tầng 2 trở lên
66	Trường trung học cơ sở Odaka (trừ tòa nhà phía Nam)	1-107 Morinosato	○
67	Trung tâm cộng đồng Odaka Minami	1-94 Morinosato	Từ tầng 2 trở lên
68	Trường tiểu học Odaka Kita	1 Machiyagawa, Aza, Odaka-cho	Từ tầng 2 trở lên
69	Trung tâm lưu trú thanh thiếu niên thành phố Nagoya	4-6 Mamushike, Aza, Odaka-cho	○
70	Trường tiểu học Kuroishi	2-1533 Kurosawadai	○
71	Trung tâm cộng đồng Kuroishi	11 Kamisawa, Aza, Narumi-cho	○
72	Trường tiểu học Momoyama	4-327 Momoyama	○
73	Trường trung học cơ sở Kamisawa	2-1201 Kamisawa	○
74	Trung tâm cộng đồng Momoyama	2-96 Momoyama	○

Sơ tán đến địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định

○ Có nguy cơ xảy ra thảm họa (**Đặc biệt khi ban hành thông tin sơ tán (chỉ thị sơ tán, v.v.)**) Nếu bạn không thể bảo vệ tính mạng của mình khi ở nhà, hãy sơ tán đến địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định phù hợp với loại thảm họa.

○ Trường hợp nước dâng do bão, một số địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định sẽ không thể đến lánh nạn vì có những khu vực mà độ sâu ngập lụt được giả định sẽ sâu hơn so với lũ lụt và lũ tràn do mưa.

○ Trường hợp chủ động sơ tán mà không tuân theo chỉ thị sơ tán, v.v., vui lòng liên hệ trước với tòa thị chính quận để xác nhận nơi lánh nạn, v.v..

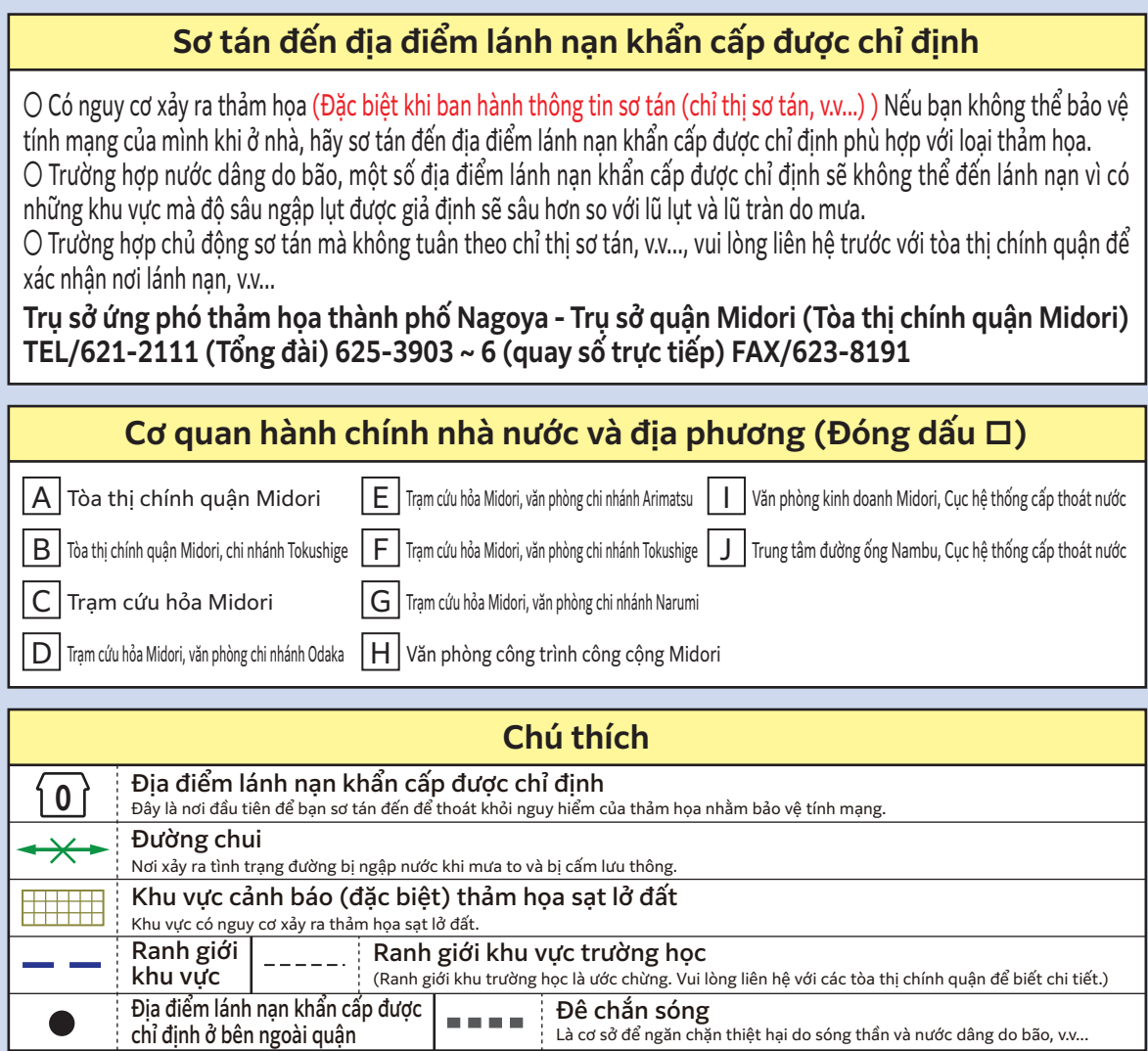
Trụ sở ứng phó thảm họa thành phố Nagoya - Trụ sở quận Midori (Tòa thị chính quận Midori)
TEL/621-2111 (Tổng đài) 625-3903 ~ 6 (quay số trực tiếp) FAX/623-8191

Cơ quan hành chính nhà nước và địa phương (Đóng dấu □)

A Tòa thị chính quận Midori	E Trạm cứu hỏa Midori, văn phòng chỉ huy Arimatsu	I Văn phòng kinh doanh Midori, Cục hệ thống cấp thoát nước
F Tòa thị chính quận Midori, chỉ huy Tokushige	F Trạm cứu hỏa Midori, văn phòng chỉ huy Tokushige	J Trung tâm đường ống Nambu, Cục hệ thống cấp thoát nước
C Trạm cứu hỏa Midori	G Trạm cứu hỏa Midori, văn phòng chỉ huy Narumi	
D Trạm cứu hỏa Midori, văn phòng chỉ huy Ōtaka	H Văn phòng công trình công cộng Midori	

Chú thích

0	Địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định Đây là nơi đầu tiên để báo sơ tán để thoát khỏi nguy hiểm khi thảm họa nhằm bảo vệ tính mạng.
	Đường chui Nơi xảy ra tình trạng đường bị ngập nước khi mưa to và bị cấm lưu thông.
	Khu vực cảnh báo (đặc biệt) thảm họa sạt lở đất Khu vực có nguy cơ xảy ra thảm họa sạt lở đất.
	Ranh giới khu vực cứu hộ Ranh giới khu vực phòng hộ (Ranh giới khu vực trường học là nước chung. Vui lòng liên hệ với các tòa thị chính quận để biết chi tiết.)
	Địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định ở bên ngoài quận Đề án sông Là sơ đồ nghiên cứu thiết kế do sông tràn và nước dâng do bão, v.v..



Bản đồ này sử dụng bản đồ cơ sở quy hoạch thành phố được tạo vào năm 2015 và 2016. Ngoài ra, chúng tôi sẽ chỉnh sửa tình trạng sau khi tạo nếu cần.

Đối với thành phố Tokai, thành phố Obu, thành phố Toyotake, thị trấn Togo và thành phố Nishinn, chúng tôi đã sử dụng bản đồ cơ sở quy hoạch thành phố với sự phê duyệt của các thành phố, thị trấn. (Mã số phê duyệt: Thành phố Tokai: Đô Số 29, Thành phố Obu: 3-Đô Số 321-2, Thành phố Toyotake: 豊都 Số 180, Thị trấn Togo: 東計発 Số 42, Thành phố Nishinn: 3Đô Số 256)

Bản đồ thông tin tham khảo sát lộ đất, tỉnh Aichi, hiện thị giấy phép Creative Commons 2.1 Nhật Bản (<http://creativecommons.org/licenses/by/2.1/jp/>)